**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

|  |  |
| --- | --- |
| **Trường:THCS Lý Tự Trọng**  **Tổ:Toán-Tin-CN** | Họ và tên giáo viên: Kiều Thị Út  Ngày soạn: 15/9/2023  Ngày dạy: 18,25/9/2023 |

**TÊN BÀI DẠY: Bài 3. Quản lí dữ liệu trong máy tính**

Môn: Tin học lớp: 7

Thời gian thực hiện: (2 tiết=3+4)

**I.Mục tiêu**

1. Kiến thức

* Biết được tệp chương trình cũng là dữ liệu, có thể được lưu trữ trong máy tính.
* Nêu được ví dụ về biện pháp an toàn dữ liệu như sao lưu dữ liệu, phòng chống xâm nhập trái phép và phòng chống virus,…

2. Năng lực

2.1. Năng lực chung

* Năng lực tự chủ, tự học: Học sinh có khả năng tự đọc sách giáo khoa và kết hợp với gợi ý của giáo viên để trả lời câu hỏi về tệp, thư mục, quản lí dữ liệu
* Năng lực giao tiếp và hợp tác: Học sinh thảo luận nhóm để đưa ra cách tổ chức, quản lí dữ liệu trong máy tính.
* Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Học sinh chỉ ra được các biện pháp bảo vệ dữ liệu trong máy tính.

2.2. Năng lực Tin học

* Thao tác thành thạo với tệp và thư mục: tạo mới, sao chép, di chuyển, đổi tên, xoá tệp và thư mục (Nla).

3. Phẩm chất:

* Học sinh có ý thức trách nhiệm đối với việc sử dụng thiết bị học.
* Có ý thức trong việc bảo vệ an toàn dữ liệu trong máy tính cũng như an toàn thông tin cá nhân.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

* Thiết bị dạy học: Máy chiếu, máy tính giáo viên, phiếu học tập
* Học liệu: Sách giáo khoa Tin học 7

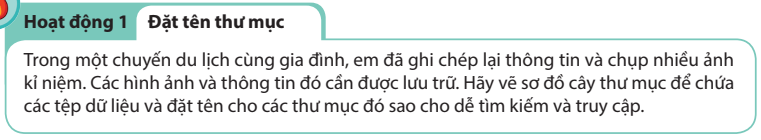
**III. Tiến trình dạy học**

**Hoạt động 1. Khởi động**

a) Mục tiêu:

* Củng cố khái niệm cây thư mục.
* Rèn luyện kĩ năng phân loại dữ liệu, đặt tên thư mục.

b) Nội dung:



c) Sản phẩm: Cây thư mục của học sinh

d) Tổ chức thực hiện:

* *Chuyển giao nhiệm vụ:* GV giới thiệu mục đích yêu cầu và tiến trình của hoạt động thảo luận trước lớp. Chia nhóm HS.
* *Thực hiện nhiệm vụ:*
* HS phân công nhóm trưởng, người báo cáo.
* HS thảo luận và vẽ cây thư mục ra giấy (Khuyến khích sử dụng sơ đồ tư duy)
* *Báo cáo, thảo luận*
* HS trình bày kết quả, nhóm khác nhận xét, bổ sung.
* *Kết luận, nhận định*
* GV nhận xét, đánh giá và chuẩn kiến thức.

Hoạt động 2. Hình thành kiến thức mới

1. Tên tệp và thư mục trong máy tính

HĐ 1.1. Tên tệp và thư mục trong máy tính.

a) Mục tiêu: Học sinh nhận thấy được sự cần thiết phải phân loại dữ liệu, một số lưu ý khi đặt tên thư mục.

b) Nội dung:Đọc đoạn văn bản trong SGK – 13

c) Sản phẩm: Nội dung đoạn văn gồm 3 ý chính:

* Sự cần thiết phải phân loại dữ liệu và tổ chức chúng theo cấu trúc để dễ tìm kiếm.
* Một số lưu ý khi đặt tên tệp và thư mục giúp gợi nhớ và phục vụ mục tiêu tìm kiếm.
* Tệp chương trình máy tính cũng được lưu trữ trong bộ nhớ giống như tệp dữ liệu.

c) Tổ chức thực hiện:

* *Chuyển giao nhiệm vụ:* GV giới thiệu mục đích, yêu cầu của hoạt động.
* *Thực hiện nhiệm vụ:* HS đọc đoạn văn bản (SGK – Trang 13) từ đó nêu được nội dung cơ bản đoạn văn bản truyền tải.
* *Báo cáo:* Trả lời cá nhân
* *Kết luận, nhận định:* GV nhận xét, đánh giá và chuẩn kiến thức.

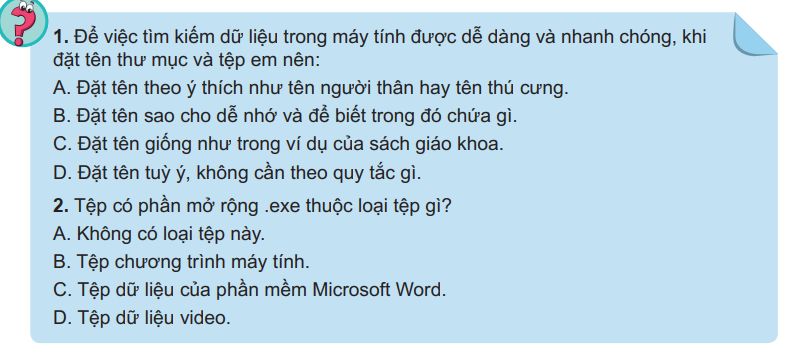
*Ghi nhớ:*

|  |
| --- |
| * Tên tệp và thư mục cần được đặt sao cho dễ nhớ, cho ta biết trong đó chứa những gì. Điều đó sẽ giúp cho công việc thuận lợi hơn. * Chương trình máy tính được lưu trữ trên thiết bị nhớ giống như một tệp dữ liệu. Tệp chương trình máy tính trong hệ điều hành Windows thường có phần mở rộng .exe, .com, .bat, .msi. |

**HĐ 1.2.** Câu hỏi củng cố

a) Mục tiêu: HS được củng cố kiến thức tệp và thư mục trong máy tính

b) Nội dung:



c) Sản phẩm: Đáp án: 1 – B 2 – B

d) Tổ chức thực hiện:

* *Chuyển giao nhiệm vụ:* GV đặt câu hỏi
* *Thực hiện nhiệm vụ:* HS trả lời cá nhân
* *Kết luận, nhận định:* GV nhận xét, đánh giá và chuẩn kiến thức.

1. **Các biện pháp bảo vệ dữ liệu**

**HĐ 2.1.** Bảo vệ dữ liệu

a) Mục tiêu:

* Học sinh nhận thấy sự cần thiết phải bảo vệ dữ liệu.
* Đề xuất giải pháp bảo vệ dữ liệu.

b) Nội dung: Phiếu học tập số 1

c) Sản phẩm:Câu trả lời trên phiếu của học sinh.

d) Tổ chức thực hiện:

* *Chuyển giao nhiệm vụ:* GV giới thiệu mục đích yêu cầu và tiến trình của hoạt động thảo luận trước lớp. Phát phiếu học tập.
* *Thực hiện nhiệm vụ:*
* HS thảo luận và viết câu trả lời theo nhóm.
* Mỗi nhóm nêu ít nhất một phương án bảo vệ dữ liệu.
* *Báo cáo, thảo luận:* HS trình bày kết quả, giải thích cho phương án đã đề xuất. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.
* *Kết luận, nhận định:* GV nhận xét, đánh giá và chuẩn kiến thức.

**HĐ 2.2.** Hoạt động đọc

a) Mục tiêu: Học sinh biết được các biện pháp để bảo vệ dữ liệu trong máy tính.

b) Nội dung:Tìm những kiến thức được truyền tải trong đoạn văn.

c) Sản phẩm: Đáp án:

* Việc bảo vệ dữ liệu là cần thiết. Bảo vệ tránh sự thất lạc, tránh xâm nhập và tránh bị nhiễm virus máy tính.
* Nên kết hợp các giải pháp bảo vệ dữ liệu: Sao lưu, đặt mật khẩu và chống virus.

d) Tổ chức thực hiện:

* *Chuyển giao nhiệm vụ:* GV giới thiệu mục đích yêu cầu và tiến trình của hoạt động.
* *Thực hiện nhiệm vụ:* HS đọc nội dung trong SGK và rút ra câu trả lời.
* *Kết luận, nhận định:* GV nhận xét, đánh giá và chuẩn kiến thức.

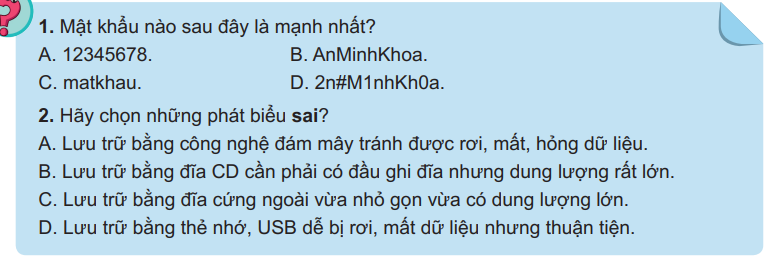
***Ghi nhớ:***

|  |
| --- |
| * Dữ liệu cần được sao lưu thường xuyên lên thiết bị lưu trữ ngoài máy tính chứa dữ liệu gốc để tránh bị mất hoặc bị hỏng dữ liệu. * Việc đặt mật khẩu cho tài khoản người sử dụng trên máy tính và trên Internet sẽ giúp bảo vệ dữ liệu khỏi sự truy cập trái phép. * Cần bảo vệ dữ liệu bằng cách không sử dụng phần mềm không rõ nguồn gốc và luôn bật chế độ bảo vệ máy tính của phần mềm diệt virus. |

**HĐ 2.3.** Câu hỏi củng cố

a) Mục tiêu: HS được củng cố kiến thức phần mềm ứng dụng

b) Nội dung:



c) Sản phẩm: Đáp án

Câu 1: D

Câu 2: B, C

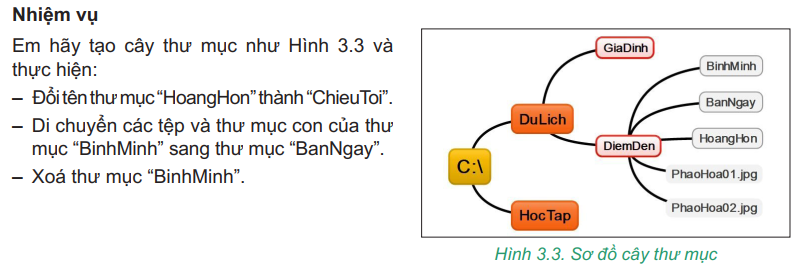
d) Tổ chức thực hiện:

* *Chuyển giao nhiệm vụ:* GV đặt câu hỏi
* *Thực hiện nhiệm vụ:* HS trả lời cá nhân
* *Kết luận, nhận định:* GV nhận xét, đánh giá và chuẩn kiến thức.

1. **Thực hành: Quản lí dữ liệu trong máy tính**

a) Mục tiêu: Rèn luyện các thao tác cơ bản với thư mục.

b) Nội dung:



c) Sản phẩm: Bài thực hành của học sinh.

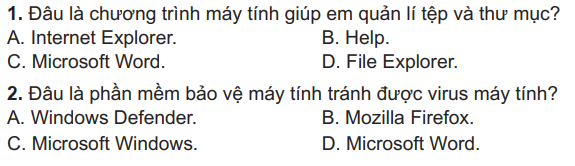
d) Tổ chức thực hiện:

* *Chuyển giao nhiệm vụ:* GV giới thiệu mục đích yêu cầu và tiến trình thực hành.
* *Thực hiện nhiệm vụ:*
* HS thực hành cá nhân.
* HS cùng bàn đánh giá chéo lẫn nhau.
* *Kết luận, nhận định:* GV nhận xét, đánh giá và chuẩn kiến thức.

**Hoạt động 3: Luyện tập**

a) Mục tiêu: Học sinh sử dụng các kiến thức đã học về quản lí dữ liệu trong máy tính để trả lời câu hỏi.

b) Nội dung:



c) Sản phẩm: Đáp án

Câu 1: D Câu 2: A

d) Tổ chức thực hiện:

* *Chuyển giao nhiệm vụ:* GV đặt câu hỏi
* *Thực hiện nhiệm vụ:* HS trả lời cá nhân
* *Kết luận, nhận định:* GV nhận xét, đánh giá và chuẩn kiến thức.

**Hoạt động 4: Vận dụng**

a) Mục tiêu: Học sinh sử dụng các kiến thức đã học về quản lí dữ liệu trong máy tính để trả lời câu hỏi.

b) Nội dung: Phiếu học tập số 2

**Câu hỏi 1:** Em hãy lựa chọn một thiết bị lưu trữ để sao lưu thư mục “DuLich”. Giải thích tại sao em lựa chọn cách sao lưu đó.

**Câu hỏi 2:** Sau khi học xong bài này và có thêm các kiến thức về sao lưu, bảo vệ dữ liệu, em có thay đổi cách bảo vệ dữ liệu mà em đã chọn trong Hoạt động 2 không? Tại sao?

c) Sản phẩm:Kết quả điền phiếu của các nhóm..

Trả lời câu hỏi 1: Để sao lưu thư mục “DuLich”, em chọn lưu trữ nhờ công nghệ đám mây. Vì em có thể sử dụng internet ở trường hoặc ở nhà để sao lưu và không phải lo bị thất lạc, hư hỏng. Em có thể truy cập được dữ liệu đó từ bất kì máy tính nào có kết nối internet.

Trả lời câu hỏi 2: Để bảo vệ dữ liệu em thực hiện: Sao lưu dữ liệu, đặt mật khẩu cho tài khoản của mình trên máy tính, cài phần mềm chống virus và cho phần mềm hoạt động thường xuyên.

Sau khi học xong bài này em có thêm kiến thức về sao lưu dữ liệu, em thực hiện thêm việc lưu trữ công nghệ đám mây. Vì nếu máy tính hư hỏng, thì dữ liệu vẫn còn lưu trữ trên internet nhờ công nghệ đám mây.

d) Tổ chức thực hiện:

* *Chuyển giao nhiệm vụ:* GV giới thiệu mục đích yêu cầu và tiến trình của hoạt động thảo luận trước lớp. Chia nhóm HS.
* *Thực hiện nhiệm vụ:* HS thảo luận và trả lời vào phiếu bài tập.
* *Báo cáo, thảo luận:* HS trình bày kết quả, nhóm khác nhận xét, bổ sung.
* *Kết luận:* GV nhận xét, đánh giá và chuẩn kiến thức.

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1**

Trong một chuyến du lịch cùng gia đình, em đã ghi chép lại thông tin và chụp nhiều ảnh kỉ niệm. Các hình ảnh và thông tin đó cần được lưu trữ.

Hãy vẽ sơ đồ cây thư mục để chứa các tệp dữ liệu và đặt tên cho các thư mục đó sao cho dễ tìm kiếm và truy cập.

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2**

1. Em hãy lựa chọn một thiết bị lưu trữ để sao lưu thư mục: “DuLich”. Giải thích tại sao em lựa chọn cách sao lưu đó.

2. Sau khi học xong bài này và có thêm các kiến thức về sao lưu, bảo vệ dữ liệu, em có thay đổi cách bảo vệ dữ liệu mà em đã chọn trong hoạt động 2 không? Tại sao?

**IV. RÚT KINH NGHIỆM BỔ SUNG**

**V. KIỂM TRA**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

|  |  |
| --- | --- |
| **Trường: THCS Lý Tự Trọng**  **Tổ: Toán – Tin – CN** | Họ và tên giáo viên: Kiều Thị Út  Ngày soạn: 28/9/2023  Ngày dạy: 2,9/10/2023 |

**CHỦ ĐỀ 2. TỔ CHỨC LƯU TRỮ, TÌM KIẾM, VÀ TRAO ĐỔI THÔNG TIN**

**BÀI 4: MẠNG XÃ HỘI VÀ MỘT SỐ KÊNH TRAO ĐỔI THÔNG TIN TRÊN INTERNET**

Môn: Tin học lớp: 7

Thời gian thực hiện: (2 tiết = 5+6)

**I. MỤC TIÊU**

1. **Kiến thức:**

* Nêu được một số chức năng cơ bản của mạng xã hội. Nhận biết được một số website là mạng xã hội.
* Sử dụng được một số chức năng cơ bản của một mạng xã hội để giao lưu và chia sẻ thông tin.
* Nêu được tên một kênh trao đổi thông tin thông dụng trên Internet và loại thông tin trao đổi trên kênh đó.
* Nêu được ví dụ cụ thể về hậu quả của việc sử dụng thông tin vào mục đích sai trái.

1. **Năng lực:**

***2.1. Năng lực chung***

* Năng lực tự chủ, tự học: tự học, tự tìm hiểu một số chức năng của phần mềm ứng dụng. Tự chủ trong việc sử dụng mạng xã hội.
* Năng lực giao tiếp và hợp tác: hình thành năng lực giao tiếp xã hội ngay cả trên không gian mạng một cách an toàn và có trách nhiệm.

***2.2. Năng lực Tin học***

* Ứng xử phù hợp trong môi trường số (NLb)
* Giao tiếp, hợp tác trong môi trường kĩ thuật số (NLe).
* Ứng dụng mạng xã hội trong học và tự học (NLd)

1. **Phẩm chất:**

* Rèn luyện tinh thần trách nhiệm đối với bản thân và xã hội trong việc sử dụng các công cụ kỹ thuật số, cụ thể là mạng xã hội.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- Thiết bị dạy học: Máy chiếu, máy tính giáo viên, phiếu học tập

- Học liệu: Sách giáo khoa Tin học 7

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**Hoạt động 1: Khởi động**

a) Mục tiêu: Giúp học sinh xác định được vấn đề cần giải quyết: mạng xã hội.

b) Nội dung: Học sinh đọc đoạn văn bản trong sách giáo khoa và trả lời câu hỏi: em biết những được điều gì sau khi đọc xong đoạn văn bản đó.

c) Sản phẩm: Họcsinh trả lời về thông tin trong đoạn văn bản*.*

d) Tổ chức thực hiện: Chiếu đoạn văn bản, hoặc yêu cầu học sinh đọc trong Sách giáo khoa.

**Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

1. **Mạng xã hội – Kênh trao đổi thông tin phổ biến trên Internet**

**HĐ 2.1.** Cách thức trao đổi thông tin trên Internet

a) Mục tiêu: Nhận dạng một số kênh trao đổi thông tin trên Internet

b) Nội dung:Phiếu học tập số 1

c) Sản phẩm:Kết quả điền phiếu của các nhóm

d) Tổ chức thực hiện:

* *Chuyển giao nhiệm vụ:* GV giới thiệu mục đích yêu cầu và tiến trình của hoạt động thảo luận trước lớp.
* Chia nhóm HS.
* Phát phiếu học tập.
* *Thực hiện nhiệm vụ:*
* HS phân công nhóm trưởng, người báo cáo
* HS thảo luận và viết câu trả lời theo nhóm
* *Báo cáo, thảo luận*
* HS trình bày kết quả, nhóm khác nhận xét, bổ sung.
* *Kết luận, nhận định*
* GV nhận xét, đánh giá và chuẩn kiến thức
* Yêu cầu học sinh ghi vào vở

***Ghi nhớ:***

* Thư điện tử, diễn đàn, mạng xã hội,… là những kênh trao đổi thông tin thông dụng trên Internet.
* Tham gia mạng xã hội là tham gia một cộng đồng trực tuyến, nơi mọi người tương tác với nhau theo nhiều cách.
* Mạng xã hội thường được tổ chức dưới dạn các website. Mỗi mạng xã hội thường có mục đích nhất định như: thảo luận, chia sẻ ảnh, video,…

**HĐ 1.2.** Điểm tích cực và tiêu cực của mạng xã hội.

a) Mục tiêu: HS nêu được các điểm tích cực và tiêu cực khi sử dụng mạng xã hội.

b) Nội dung:Phiếu học tập số 2.

c) Sản phẩm:Kết quả điền phiếu của các nhóm.

d) Tổ chức thực hiện:

* *Chuyển giao nhiệm vụ:* GV giới thiệu mục đích yêu cầu và tiến trình của hoạt động thảo luận trước lớp.
* Chia nhóm HS.
* Phát phiếu học tập.
* *Thực hiện nhiệm vụ:*
* HS phân công nhóm trưởng, người báo cáo.
* HS thảo luận và viết câu trả lời theo nhóm.
* *Báo cáo, thảo luận*
* HS trình bày kết quả, nhóm khác nhận xét, bổ sung.
* *Kết luận, nhận định*
* GV nhận xét, đánh giá và chuẩn kiến thức.
* Yêu cầu học sinh ghi vào vở.

***Ghi nhớ:***

* Mạng xã hội giúp người sử dụng kết nối, giao lưu, chia sẻ và thảo luận các vấn đề mà họ quan tâm.
* Cần tuân thủ đúng các quy định khi sử dụng mạng xã hội và các kênh trao đổi thông tin trên Internet.

**HĐ 1.3.** Câu hỏi củng cố.

a) Mục tiêu: HS được củng cố kiến thức về mạng xã hội

b) Nội dung:

A blue background with black text

Description automatically generated

c) Sản phẩm: 1 – C 2 – A

d) Tổ chức thực hiện:

* *Chuyển giao nhiệm vụ:* GV đặt câu hỏi
* *Thực hiện nhiệm vụ:* HS trả lời cá nhân
* *Kết luận, nhận định:* GV nhận xét, đánh giá và chuẩn kiến thức.

1. **Thực hành: Sử dụng mạng xã hội (30p)**

a) Mục tiêu: HS tạo được 1 tài khoản mạng xã hội, trao đổi thông tin trên mạng xã hội.

b) Nội dung:Tạo một mạng xã hội (Facebook).

c) Sản phẩm:Tài khoản trên mạng xã hội.

d) Tổ chức thực hiện:

* *Chuyển giao nhiệm vụ:* GV giới thiệu mục đích yêu cầu và tiến trình của hoạt động thảo luận trước lớp.

GV hướng dẫn HS tạo tài khoản, trao đổi thông tin trên mạng xã hội (có thể là Facebook)

* *Thực hiện nhiệm vụ:*
* HS tạo tài khoản, trao đổi thông tin theo sự hướng dẫ của giáo viên.
* HS đã có tài khoản thì tổ chức để hướng dẫn cho HS khác.
* *Kết luận, nhận định:* GV nhận xét, đánh giá về phần thực hành

**Hoạt động 3: Luyện tập (5p)**

a) Mục tiêu: Giúp học sinh ôn tập lại kiến thức đã học trong bài.

b) Nội dung:

A white background with black text

Description automatically generated

c) Sản phẩm: Các câu trả lời của HS

d) Tổ chức thực hiện:

* *Chuyển giao nhiệm vụ:* GV đặt câu hỏi
* *Thực hiện nhiệm vụ:* HS trả lời cá nhân
* *Kết luận, nhận định:* GV nhận xét, đánh giá và chuẩn kiến thức.

**Hoạt động 4: Vận dụng (10p)**

a) Mục tiêu: Học sinh nêu được một mạng xã hội phù hợp với bản thân. HS nêu được ví dụ của việc sử dụng thông tin vào mục đích sai trái

b) Nội dung: Phiếu học tập số 3

c) Sản phẩm:Kết quả điền phiếu của các nhóm.

d) Tổ chức thực hiện:

* *Chuyển giao nhiệm vụ:* GV giới thiệu mục đích yêu cầu và tiến trình của hoạt động thảo luận trước lớp. Phát phiếu học tập.
* *Thực hiện nhiệm vụ:* HS thảo luận và viết câu trả lời theo nhóm.
* *Báo cáo, thảo luận:* HS trình bày kết quả, nhóm khác nhận xét, bổ sung.
* *Kết luận, nhận định:* GV nhận xét, đánh giá và chuẩn kiến thức.

**PHIẾU HỌC TẬP**

Phiếu học tập số 1

|  |
| --- |
| Câu 1: Ở lớp 6 em đã biết cách sử dụng Internet để nhận và gửi thông tin. Đó là cách nào?  ……………………………………………………………………………………..  ……………………………………………………………………………………..  Câu 2: Em có biết cách trao đổi thông tin nao trênn Internet đang được sử dụng nhiều nhất không? Tại sao? ……………………………………………………………………………………..  ……………………………………………………………………………………..  ……………………………………………………………………………………..  ……………………………………………………………………………………..  …………………………………………………………………………………….. |

Phiếu học tập số 2

|  |  |
| --- | --- |
| **Tích cực** | **Tiêu cực** |
| ………………………………………..  ………………………………………..  ………………………………………..  ……………………………………….. | ………………………………………..  ………………………………………..  ………………………………………..  ……………………………………….. |

Phiếu học tập số 3:

|  |
| --- |
| Câu 1: Em hãy tìm hiểu kĩ một mạng xã hội mà em quan tâm và giới thiệu với các bạn hay người thân về mạng xã hội đó. (Chức năng chính, đối tượng phù hợp để tham gia, cách thức tham gia, những lưu ý cần thiết khi tham gia,…)  ……………………………………………………………………………………..  ……………………………………………………………………………………..  ……………………………………………………………………………………..  ……………………………………………………………………………………..  ……………………………………………………………………………………..  Câu 2: Em hãy tìm hiểu thêm những ví dụ cụ thể về hậu quả của việc sử dụng thông tin vào mục đích sai trái. ……………………………………………………………………………………..  ……………………………………………………………………………………..  ……………………………………………………………………………………..  ……………………………………………………………………………………..  …………………………………………………………………………………….. |

**IV. RÚT KINH NGHIỆM BỔ SUNG**

**V. KIỂM TRA**